

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục**  
**tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động**  
**trong tình hình mới**

-----

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong tình hình mới (viết tắt là Chỉ thị số 31-CT/TW),

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, cụ thể như sau:

**I- KHÁI QUÁT CHUNG**

Qua 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đã tạo chuyển biến trong nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người lao động về công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh. Nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh được triển khai sâu rộng đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh đã quan tâm hơn đến công tác an toàn, vệ sinh lao động; số đơn vị, cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hàng năm đều tăng; công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động, người sử dụng lao động được các doanh nghiệp quan tâm thực hiện. Người lao động đã từng bước nâng cao tác phong làm việc công nghiệp, an toàn, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong tình hình mới. Tỷ lệ tai nạn nghiêm trọng trong các ngành, nghề, lĩnh vực có nguy cơ cao giảm; công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động có nhiều đổi mới. Bình quân tỉ lệ tai nạn lao động chết người giai đoạn 2021 - 2023 giảm 5%/năm; số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp bình quân giai đoạn 2021 - 2023 tăng 5,17%; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động bình quân giai đoạn 2021 - 2023 tăng 5,7%. Đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa xảy ra các vụ việc phức tạp về an toàn, vệ sinh lao động.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế, như: Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động chưa được thường xuyên, nhất là trong khu vực không có quan hệ lao động. Một số đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người lao động chưa coi trọng công tác an toàn, vệ sinh lao động; nguồn lực đầu



tư, công tác quản lý Nhà nước có mặt còn hạn chế; công tác phòng ngừa, thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện vi phạm còn hạn chế; ý thức chấp hành pháp luật của người lao động, người sử dụng lao động chưa nghiêm.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những hạn chế trên là: Một số cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm đúng mức việc chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động. Trình độ, kỹ năng lao động của người lao động còn thấp, thiếu tác phong công nghiệp, trình độ công nghệ của các doanh nghiệp còn lạc hậu, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn, vệ sinh lao động. Các doanh nghiệp chủ yếu quy mô sản xuất nhỏ nên chưa chú trọng đầu tư và quan tâm đúng mức đến công tác an toàn, vệ sinh lao động...

## **II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người sử dụng lao động, người lao động trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức quán triệt và triển khai kịp thời, hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TW đến các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội đặc thù, các ban, sở, ngành và doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người sử dụng lao động, người lao động trên địa bàn tỉnh với hình thức đa dạng, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương, cơ sở.

## **III- MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Cải thiện điều kiện làm việc; phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe của người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng của người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển của doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Phần đầu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm.

- Số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm trở lên.

- Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5,5%/năm trở lên.

## **IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm đội ngũ quản lý doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động.



Tạo điều kiện để người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Đổi mới, đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền, trong đó chú trọng, quan tâm đến ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động. Nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động và Tháng Công nhân.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí trong vận động, tuyên truyền xây dựng văn hóa an toàn lao động trong hội viên, đoàn viên và Nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động đối thoại, thương lượng về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

2. Bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, người lao động trong công tác an toàn, vệ sinh lao động. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, góp phần cho phát triển bền vững doanh nghiệp và tỉnh Hà Giang.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phân cấp, phân quyền, thường xuyên kiểm tra, thanh tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước. Chủ động, tích cực hội nhập về an toàn, vệ sinh lao động.

Chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; thường xuyên rà soát, đề xuất Trung ương bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quan tâm an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao



động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Từng bước nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp, cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động, bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu.

4. KIỆN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC, CHÚ TRỌNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, CẬP NHẬT KIẾN THỨC, KỸ NĂNG AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG, PHÒNG, CHỐNG BỆNH NGHỀ NGHIỆP, NHẤT LÀ ĐỐI VỚI NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG, Y TẾ TẠI DOANH NGHIỆP, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH; THANH TRA LAO ĐỘNG, THANH TRA AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG, BAO GỒM CẢ KHU VỰC KHÔNG CÓ QUAN HỆ LAO ĐỘNG. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

5. Huy động nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư, nguồn xã hội hóa cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền quan tâm lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương và các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế, môi trường.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước cho công tác an toàn, vệ sinh lao động. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hướng đóng, hưởng linh hoạt, nâng mức hưởng, mức hỗ trợ phù hợp cho người thụ hưởng bảo đảm ổn định cuộc sống, mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

6. Rà soát, đề nghị bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực thi pháp luật về: An toàn, vệ sinh lao động, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động,



bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khả thi.

7. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động. Kịp thời phát hiện, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả và xử lý nghiêm vi phạm, nhất là tổ chức, cá nhân để xảy ra sự cố nghiêm trọng về an toàn, vệ sinh lao động.

## V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc chỉ đạo tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng, cụ thể hóa triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TW và Chương trình này; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện theo quy định.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Chương trình này; bố trí nguồn lực; phân công rõ trách nhiệm trong tổ chức chỉ đạo, điều hành và kiểm tra việc triển khai thực hiện; đôn đốc việc sơ kết, tổng kết và định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Chương trình này.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 31-CT/TW và Chương trình này đến các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Kinh tế Trung ương (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo Trung ương (để báo cáo),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lãnh đạo, chuyên viên Tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Thào Hồng Sơn**